

IV. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CHI TIẾT NHÁNH 3: “ CỬ CÀ RỐT ”

Từ 16/12/2024-> đến 21/12/2024

Giáo viên thực hiện: Bùi Thị Chiện

1.Đón trả trẻ

HOẠT ĐỘNG PHÂN PHỐI VÀO CÁC NGÀY TRONG TUẦN	Ghi chú
* Tiếp tục rèn trẻ: - Đến lớp không khóc nhè, tự giác vào lớp, chào cô chào bố mẹ. - Rèn kỹ năng cất đồ chơi, đi vệ sinh, dạo chơi, vào bàn ăn, đi ngủ. *Trò chuyện, hướng dẫn phụ huynh : - Hướng dẫn chế độ dinh dưỡng cho trẻ bị bồng - Thực hành : Một số quy định đơn giản trong sinh hoạt ở nhóm, lớp - Thực hành thao tác rửa tay. - Lắng nghe và trao đổi, giao tiếp trò chuyện với trẻ * Trò chuyện với trẻ về chủ đề . - Trò chuyện về củ cà rốt. - Cho trẻ xem các hình ảnh, bài hát, bài thơ...theo chủ đề. - Trò chuyện với trẻ nhận biết một số đặc điểm nổi bật của củ cà rốt	-

2. Thể dục sáng

HOẠT ĐỘNG PHÂN PHỐI VÀO CÁC NGÀY TRONG TUẦN	Ghi chú
1. Khởi động: Cho trẻ đi đội hình vòng tròn với các kiểu đi: Đi chậm, đi nhanh, chạy nhanh, chạy chậm, đi thường.... TDS: Co duỗi các ngón tay, đan các ngón tay vào nhau 2. Bài tập phát triển chung. Bài 5: Cây cao cây thấp - Hô hấp: Ngửi hoa	

- ĐT1 : Lá reo - ĐT2: Gió thổi cây đung đưa - ĐT3: Cây bé xịu , cây lớn lên -TCVĐ: Gieo hạt, gà vào vườn rau 3.Hồi tĩnh: Cho trẻ đi nhẹ nhàng 1-2 vòng .	
---	--

3. Chơi tập có chủ định

	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	
	Ngày 16/12/2024	Ngày 17/12/2024	Ngày 18/12/2024	Ngày 19/12/2024	Ngày 20/12/2024	Ngày 21/12/2024	
	PTNN KTTN Thỏ con ăn gì	PTNT Nhận biết củ cà rốt	PT TCKNXH - KNVĐ: Cà rốt - NH: Vườn cây của ba - TCAN: Nghe âm thanh đoán tên đồ vật	PTNT Ôn phân biệt màu đỏ- vàng - xanh	PT TCKNXH Nặn củ cà rốt (M)	PTTC GDDD Dạy trẻ bỏ rác đúng nơi quy định	

4. Chơi tập ngoài trời

	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	
	Ngày 16/12/2024	Ngày 17/12/2024	Ngày 18/12/2024	Ngày 19/12/2024	Ngày 20/12/2024	Ngày 21/12/2024	
	*Quan sát nhà bóng - TCVĐ: Bóng tròn to- bóng tròn nhỏ -Chơi tự do ngoài trời KVC số 5	*Quan sát thời tiết - Trò chơi: rồng rắn lên mây - Chơi tự do ngoài trời KVC số 4	* QS củ cà rốt - TCVĐ: Con thỏ - Chơi tự do ngoài trời KVC số 3	* Quan sát đu quay - TCVĐ: Kéo co - Chơi tự do ngoài trời KVC số 5	* Quan sát sân bóng -TCVĐ:Đá bóng vào gôn -Chơi tự do ngoài trời KVC số 2	*Lao động nhặt lá cây - TCVĐ: Gà vào vườn rau - Chơi tự do ngoài trời KVC số 3	

5. Chơi tập theo ý thích buổi sáng

KHU VỰC CHƠI	NỘI DUNG	MỤC ĐÍCH YÊU CẦU	CHUẨN BỊ	TIẾN HÀNH
a. Thao tác vai	TC1: Chơi bế em búp bê cho em ăn, cho em đi dạo	* Kiến thức: - Trẻ biết tên góc chơi, tên các trò chơi - Biết bắt chước được một vài hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ (bế búp bê, cho búp bê ăn, nghe điện thoại...) * Kỹ năng: - Rèn cho trẻ có một số kỹ năng thể hiện một vài hành động phù hợp với vai chơi của mình (dưới sự hướng dẫn của cô) * Thái độ: - Trẻ hứng thú, tích cực tham gia chơi biết đoàn kết trong khi chơi.	- Búp bê bé trai, búp bê bé gái, bát, thìa, khăn - Giường, quần áo, váy búp bê. - Đồ dùng, đồ chơi nấu ăn - Xong, chảo, các loại thực phẩm: cá, rau, củ.. - Bát thìa, đĩa, đĩa, khăn lau tay, mắm muối...	1. Ổn định tổ chức : 2. Thảo luận: - Trò chuyện với trẻ, về chủ đề . Cô nhận xét giờ chơi hôm trước Cô nhớ nhắc nhở kỹ năng chơi: Không tranh giành đồ chơi của bạn trong khi chơi, khi chơi xong cất đồ chơi đúng nơi quy định - Tc: Tìm ký hiệu góc chơi - Cô giới thiệu ký hiệu các góc chơi Hỏi trẻ thích chơi trò chơi góc nào? Cho trẻ kể tên các góc chơi trẻ thích về chủ đề - Cô dẫn trẻ đến từng góc chơi giới thiệu các trò chơi có trong các góc , trẻ dần chọn ký hiệu góc chơi - Trẻ nhẹ nhàng về góc chơi và tự lấy đồ chơi theo ý thích.
	TC 2: Ru búp bê ngủ			
	TC 3: Chơi nấu ăn			
b. Hoạt động với đồ vật, đồ chơi	TC 1: Xếp chồng, lồng hộp.	* Kiến thức: - Trẻ biết tên góc, ký hiệu góc chơi, tên trò chơi, biết cách chơi các trò chơi theo mạng tường gợi ý dưới sự hướng dẫn của cô giáo. - Biết xếp chồng, lồng hộp	- Đồ chơi lồng tháp, lồng hộp - Bộ đóng cộc bàn gỗ, búa baby. - Bảng chơi phân loại đồ dùng Lô tô đồ chơi Bảng chơi nhận biết phân biệt màu..	3. Quá trình chơi:
	TC 2: Ôn phân biệt màu đỏ, vàng, xanh			

	TC 3: Thả bóng, thả hình	ghép hình, chọn đúng màu.	- Tranh gợi ý - Bảng chơi ghép hình, so hình rau cải - Đồ chơi lắp ghép, gạch, vỏ sữa - Bảng chơi các đồ vật cứng – mềm - Xe kéo, đẩy - Vòng, bóng - Mô hình xe đẩy - Trang phục của búp bê có cúc, khuy: Váy áo, mũ, Giày dép, ba lô,... - Bảng trò chơi luồn dây, hột hạt, giầy Đóng cọc búa bi, con khớp có dây kéo	- Phân công các cô phụ trách các góc như sau: - Trong khi trẻ chơi cô quan sát, giám sát trẻ chơi, gợi ý để trẻ chọn đồ chơi, trò chơi và tự chơi theo ý thích. - Cô gợi mở, điều chỉnh, khuyến khích, hướng dẫn trẻ thực hiện đúng thao tác, kỹ năng (đặc biệt các kỹ năng trẻ mới làm quen: nấu cơm, nấu cháo, xúc cho em ăn, ru em ngủ, kể chuyện với rối ngón tay) - Cô trò chuyện giúp đỡ trẻ khi cần thiết. - Động viên hướng dẫn gợi ý trẻ chuyển góc chơi nếu trẻ không còn hứng thú với nhóm đang chơi. 4. Kết thúc giờ chơi Cô gõ sắc xô hoặc bật nhạc nhẹ nhàng báo hiệu kết thúc trò chơi. - Nhắc nhở trẻ nhẹ nhàng cất đồ chơi, gọn gàng đúng nơi quy định thoại...)
	TC 4: Ghép hình củ cà rốt	- Chơi xếp, lắp ghép. Thực hiện lắp ghép xếp cạnh xếp chồng		
	-TC 5 Nhận biết củ cà rốt	- Bé tập chơi ghép hình. Thực hành các mảnh ghép rời, tạo thành hình bức tranh		
	TC 6: So hình	- Trẻ cảm nhận được vật cứng – vật mềm		
	TC7: Cảm nhận của bé	* Kỹ năng - Rèn cho trẻ KN chơi các trò chơi, phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay - mắt trong các hoạt động: xếp chồng, xếp cạnh		
	TC 8 : Xếp vườn trồng cà rốt	- Rèn kỹ năng cảm nhận khi sờ nắn các đồ vật khác nhau		
	TC 9 : Bù chỗ còn thiếu			
c.Vận động	TC 1: Lái xe, ném vòng, bóng, bánh xe lăn	* Kiến thức - Trẻ biết tên góc chơi, tên trò chơi, biết cách chơi. - Trẻ biết chơi xe đẩy tập đi, đẩy xe. kéo xe		
	TC 2: Cài cúc, khuy	- Trẻ biết cài cời cúc áo, mặc áo bơi, cài khuy, buộc tóc cho búp bê, biết luồn dây		
	TC 3: Chơi luồn dây, sỏ dây giày	Biết đóng cọc bàn gỗ, búa baby		
	TC4 : Đóng cọc bàn gỗ, kéo xe	* Kỹ năng - Rèn kỹ năng sự khéo léo của đôi tay, ngón tay		

		* Thái độ: Trẻ đoàn kết trong khi chơi, hứng thú chơi		
d.Nghệ thuật	Tạo hình :Cho trẻ làm quen với bảng và phấn ,giấy bút màu, màu nước,di màu tranh ảnh, in, xé dán về chủ đề	- Trẻ biết in màu, cầm bút di màu, vẽ nguệch ngoạc - Trẻ biết xem tranh câu chuyện ,chơi với con rối. - Trẻ biết lật mở từng trang sách.	Chuẩn bị màu nước, giấy a4 tranh rỗng về chủ đề, bút màu, giấy màu, hồ dán bàn ghế.	
	- Âm nhạc: Ca múa, chơi với trống chơi với đàn, sắc xô, thanh la	- Rèn kĩ năng tư duy, quan sát, ghi nhớ cho trẻ. - Trẻ hứng thú, tích cực tham gia hoạt động tạo sản phẩm	Dụng cụ âm nhạc, trống ,đàn,sắc xô,thanh la	
	Sách chuyện: Xem tranh ảnh , sách báo về chủ đề		Sách chuyện, tranh ảnh, sách ,báo về chủ đề	

6. Vệ sinh, ăn, ngủ

Nội dung	HOẠT ĐỘNG PHÂN PHỐI VÀO CÁC NGÀY TRONG TUẦN	Ghi chú
Vệ sinh	* Vệ sinh: - Hướng dẫn, hỗ trợ trẻ nhỏ thực hiện các kỹ năng vệ sinh và đi vệ sinh đúng nơi quy định. - Rèn trẻ đi vệ sinh đúng nơi quy định, sử dụng đồ dùng vệ sinh đúng cách - Nhận biết: tủ đồ dùng cá nhân, tủ ca - Thực hành yêu cầu đơn giản của cô	

Ăn	* Ăn: - Trò chuyện với trẻ về các thức ăn khác nhau trong chế độ sinh hoạt một ngày của trẻ - Trò chuyện về một số thói quen, nề nếp tốt trong ăn uống. + Thực hành mời cô và các bạn trước khi ăn - Tổ chức giờ ăn cho trẻ tạo cảm giác ngon miệng trước khi ăn bằng bài hát, đồng dao... - Tổ chức cho trẻ ăn phải đảm bảo vệ sinh sạch sẽ. - Giáo dục trẻ mời cô, mời bạn trước khi ăn. - Hướng dẫn trẻ cầm thìa bằng tay phải, tay trái giữ bát, khi ăn không làm rơi vãi thức ăn	
Ngủ	- Đảm bảo luôn có giáo viên thức trực trưa, bao quát trẻ trong giờ ngủ, thường xuyên điều chỉnh tư thế nằm ngủ cho trẻ, kiểm soát và điều chỉnh nhiệt độ trong phòng ngủ. - Cho trẻ ngủ đủ thời gian và sâu giấc. - Dạy trẻ làm quen thực hành ngủ trưa đúng theo quy định. - Giúp cô sắp xếp gối ngủ rèn cho trẻ tự lên giường ngủ - Cho trẻ nghe nhạc, tránh tiếng ồn cho trẻ ngủ	

7. Chơi tập theo ý thích buổi chiều

	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	
	Ngày 16/12/2024	Ngày 17/12/2024	Ngày 18/12/2024	Ngày 19/12/2024	Ngày 20/12/2024	Ngày 21/12/2024	
Tuần n 1	*Trò chuyện với trẻ về chủ đề * Ôn HĐH *Chơi tự do *Vệ sinh trả trẻ	* LQBH : Cà rốt * Hoạt động chơi * Vệ sinh trả trẻ	* Ôn HĐH *Chơi tự do *VS trả trẻ * Thực hành thao tác rửa mặt cho trẻ	* Phân biệt đồ dùng đồ chơi màu đỏ, vàng, xanh * Thực hành cho trẻ rửa tay *Chơi tự do *VS trả trẻ	* Nghe cô đọc các bài thơ,câu chuyện ,câu đố về chủ đề *Chơi tự do *VS trả trẻ	* Lao động – dọn vệ sinh *Liên hoan văn nghệ nêu gương bé ngoan. *Vệ sinh trả trẻ	

THƯ GỬI PHỤ HUYNH

Kính gửi: Quý phụ huynh,

Nhằm giúp các bé có thêm những kỹ năng và kiến thức cần thiết về an toàn khi vui chơi, lớp NT1 xin thông báo tới Quý phụ huynh về kế hoạch thực hiện chủ đề nhánh “Củ cà rốt” cho các bé độ tuổi từ 24 đến 36 tháng. Chúng tôi tin rằng việc dạy trẻ nhận thức được những kiến thức kỹ năng về củ cà rốt của con là vô cùng quan trọng. Vì vậy chúng tôi xin được gửi kế hoạch hoạt động của các con với chủ đề nhánh " Củ cà rốt " trong thời gian từ ngày 16/12 đến ngày 21/12 với mục tiêu giúp trẻ phát triển toàn diện cho trẻ. Với chủ đề nhánh “Củ cà rốt” các bé sẽ được tìm hiểu về tên gọi, màu sắc, đặc điểm nổi bật của Củ cà rốt.

Các con sẽ nhận biết và ghi nhớ :

- Tên gọi, màu sắc, đặc điểm nổi bật của củ cà rốt.
- Công dụng của củ cà rốt với đời sống con người.

Ở trường các con sẽ được:

- Tham gia hoạt động : Nhận biết tên gọi, màu sắc, đặc điểm nổi bật của củ cà rốt.
- Tham gia các trò chơi giáo dục, sáng tạo như: Di màu củ cà rốt, nặn củ cà rốt, ghép tranh củ cà rốt.
- Học các bài hát, bài thơ và nghe các câu chuyện về chủ đề
- Và còn nhiều hoạt động thú vị khác nữa.

Để giúp các con có được những trải nghiệm thú vị và bổ ích, kính mong phụ huynh ở nhà:

- Trò chuyện với các con về tên gọi, màu sắc, đặc điểm, công dụng của củ cà rốt.
- Cho con xem và nhận biết tranh ảnh video về củ cà rốt. Con sẽ luôn cảm thấy hứng thú và thích được tới lớp hơn.

- Động viên con ôn/biểu diễn các bài thơ, chuyện, bài hát đã được học ở lớp.

Cuối chủ đề:

Các con sẽ có một buổi tổng kết, rất mong bố mẹ bố trí thời gian tới tham dự cùng các con và có thể đăng kí làm tình nguyện viên chia sẻ với các con hiểu biết về củ cà rốt... Các con cũng sẽ luôn có cảm xúc tốt, tự hào vì bố mẹ luôn đồng hành với con trong các hoạt động của lớp mình.

Trân trọng cảm ơn sự quan tâm và hợp tác của Quý phụ huynh!

PHẦN 1: MỞ CHỦ ĐỀ

- Giáo viên trò chuyện về củ cà rốt, cho trẻ xem video, nghe kể chuyện, hát các bài về chủ đề “Củ cà rốt”

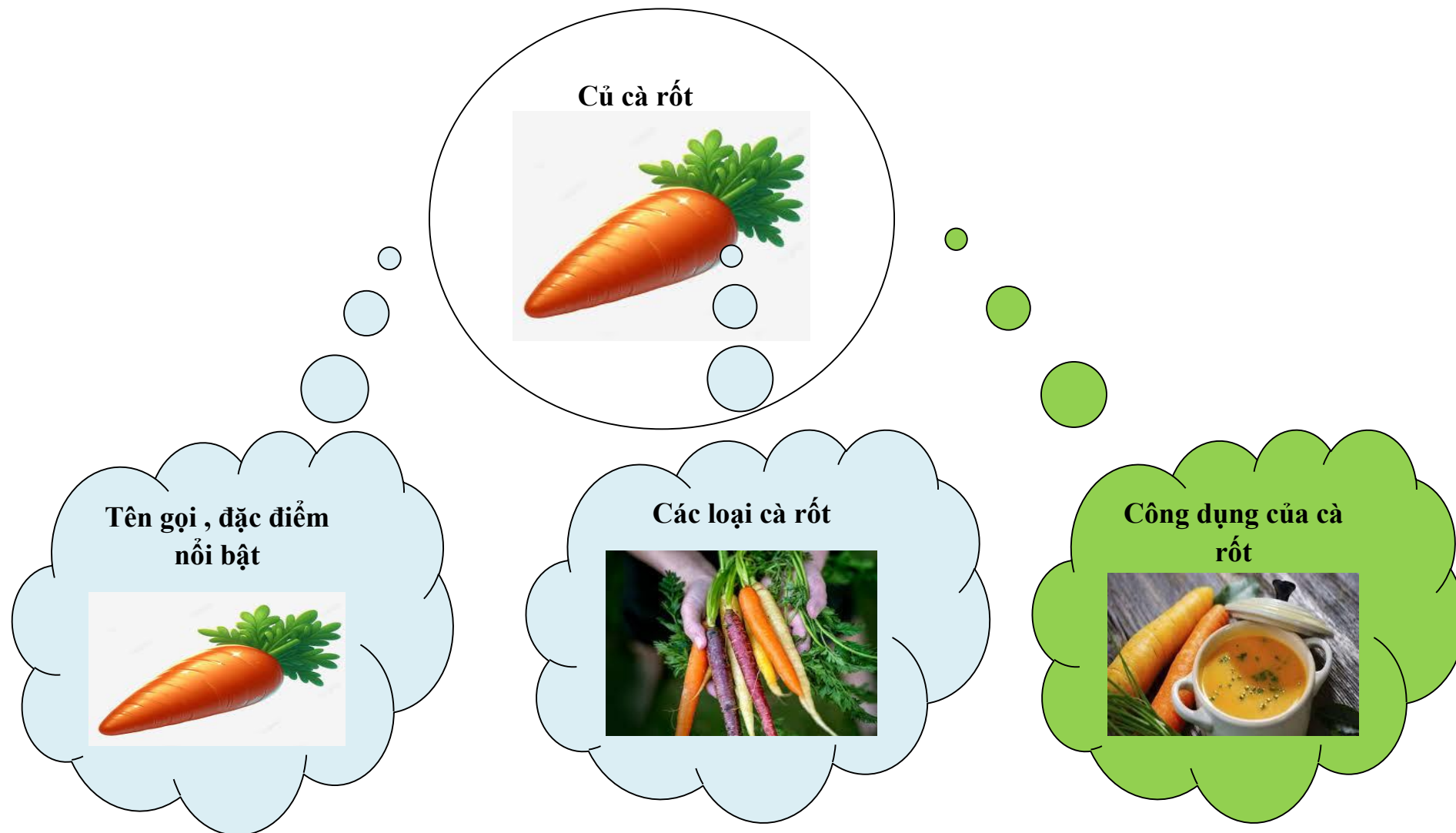
*** Câu hỏi trẻ đã biết:**

- Đây là củ cà rốt ?
- Củ cà rốt màu gì?

*** Câu hỏi trẻ muốn biết**

- Cà rốt được trồng ở những đâu ?
- Cà rốt có công dụng gì với đời sống con người ?
- Cô và trẻ thống nhất nội dung « Củ cà rốt » trong 1 tuần

I. MẠNG NỘI DUNG



II.MẠNG HOẠT ĐỘNG

Hoạt động chơi:

Góc hoạt động với đồ vật: Lắp ghép, chắp ghép hình từ các khối gỗ, xếp vườn cà rốt, ghép tranh, bù chỗ còn thiếu, so hình cà rốt. Bé ôn phân biệt màu đỏ, vàng, xanh, Bé chơi thả hình. Cảm nhận của bé,

Góc vận động: Chơi thả bóng, chơi bập bênh, chơi xe đẩy, chơi với vòng, bé chơi cài khuy, luồn dây, khâu hạt, cài cửi cúc áo

Góc Nghệ thuật: - Nặn củ cà rốt, chơi với đất nặn.Vận động bài “ Cà rốt”. Bé xem sách tranh, sách vải về chủ đề

Góc phân vai: Bé chơi nấu ăn, chơi bế em, ru em ngủ, cho em ăn, cho em đi dạo

Hoạt động học:

PTTC: GDDD: Dạy trẻ bỏ rác đúng nơi quy định

PTNT: Ôn phân biệt màu đỏ,vàng , xanh

NBTN: Nhận biết củ cà rốt

PTNN: KTTN: Thỏ con ăn gì

PTTCKNXH: ÂN:KNVĐ: Cà rốt

TH: Nặn củ cà rốt (M)

Hoạt động ngoài trời:

- Quan sát: Thời tiết, nhà bóng, cà rốt, cầu trượt...

+ TC: Rồng rắn lên mây, Kéo co,Con thỏ, Gà vào vườn rau.....

Hoạt động khác:

- Chơi và hoạt động theo ý thích ở các góc
- Nghe đọc thơ hoặc kể truyện về chủ đề
- Xem video bài hát ôn luyện các bài hát, vận động theo bài hát
- Luyện tập làm vệ sinh cá nhân: đi vệ sinh đúng nơi quy định
- Trò chuyện về củ cà rốt.
- Rèn kỹ năng bê ghế, xếp ghế đúng nơi quy định

PHẦN 2: THỰC HIỆN HOẠT ĐỘNG

Thứ 2 ngày 16 tháng 12 năm 2024

- Lĩnh vực: PTNN

- Đề tài: KTTN: Thỏ con ăn gì

I. Mục đích-yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ nhớ tên truyện, tên các nhân vật trong truyện, hiểu nội dung câu truyện.
- Trẻ biết thức ăn yêu thích của thỏ

2. Kỹ năng

- Trẻ trả lời được các câu hỏi của cô, phát âm to, rõ ràng
- Rèn kỹ năng phát triển ngôn ngữ cho trẻ

3. Thái độ

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động.
- Giáo dục trẻ biết yêu quý động vật ,biết bảo vệ các động vật quanh bé

II.Chuẩn bị :

1. Đồ dùng của cô :

- Máy tính :truyện, video : Thỏ con ăn gì, nhạc bài hát “trời nắng, trời mưa”

2. Đồ dùng của trẻ :

- Trang phục đầu tóc gọn gàng

III. Cách tiến hành:

*Hoạt động 1 : Ổn định tổ chức

- Cô cùng trẻ chơi trò chơi “trời nắng, trời mưa”.
- Các con vừa chơi trò chơi gì?
- Bạn thỏ đi đâu vậy?
- Ngoài tắm nắng trẻ còn rất thích ăn rau, củ nữa đấy.
- Để biết thức ăn yêu thích của thỏ là gì các con ngồi ngoan nghe cô kể câu chuyện “Thỏ con ăn gì”

*Hoạt động 2:KTTN :Thỏ con ăn gì

- Cô giới thiệu tên truyện
- Cô kể lần 1 kết hợp ánh mắt nét mặt cử chỉ
- Tóm tắt nội dung câu chuyện: Câu chuyện kể về bạn Thỏ con đi kiếm ăn nhưng chẳng tìm được gì để ăn . Gà trống và mèo con đã mời Thỏ con ăn thức ăn của mình nhưng những thức ăn đó lại không phù hợp với Thỏ. Thỏ con gặp Dê. Dê mời Thỏ con hai củ cà rốt. Thỏ con cảm ơn Dê và ăn củ cà rốt ngon lành.
- Cô kể lần 2 bằng tranh minh họa

***Đàm thoại**

- Cô vừa kể các con nghe truyện gì?
 - Trong truyện có những nhân vật nào?
 - Gà trống mời thỏ ăn gì? Thỏ có ăn không?
 - Ai mời thỏ con ăn cá ? Thỏ con trả lời ra sao?
 - Thỏ ăn gì? Ai mang thức ăn cho Thỏ con?
 - Bạn dê con mời thỏ ăn gì ?
 - Thỏ con nhận củ cà rốt và nói gì với bạn dê con vậy nhỉ ?
- =>GD: Trẻ biết yêu quý động vật, biết bảo vệ các động vật bé nhỏ quanh bé, biết yêu thương nhường nhịn và chia sẻ cho bạn biết cảm ơn khi người khác giúp đỡ

***Hoạt động 3 : Củng cố**

- Cho trẻ xem video “Thỏ con ăn gì” trên máy tính
- Cô nhận xét khen ngợi trẻ

IV. ĐÁNH GIÁ TRẺ HÀNG NGÀY VÀ CÁC TÌNH HUỐNG PHÁT SINH

1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2.Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

4. Các tình huống phát sinh (nếu có):

Thứ 3 ngày 17 tháng 12 năm 2024

- Lĩnh vực: PTNT

- Đề tài: Nhận biết củ cà rốt

I. Mục đích-yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ nhận biết và gọi tên một số đặc điểm nổi bật của củ cà rốt: Màu cam, dạng dài, vỏ mịn.
- Trẻ biết lợi ích của củ cà rốt cung cấp nhiều vitamin.
- Trẻ biết một số món ăn làm từ củ cà rốt: Cháo cà rốt, nước ép cà rốt.

2. Kỹ năng

- Rèn khả năng quan sát, ghi nhớ có chủ đích.
- Trẻ phát âm đúng và rõ ràng: củ cà rốt, vỏ mịn, dạng dài, màu cam
- Trẻ phân biệt và chọn được củ cà rốt theo yêu cầu của cô.

3. Thái độ:

- Trẻ hứng thú tích cực tham gia các hoạt động trong giờ học.
- Giáo dục trẻ: Ăn nhiều rau củ để cơ thể khỏe mạnh.

II. Chuẩn bị :

1. Đồ dùng của cô:

- Mô hình vườn rau: củ cải; cà rốt. Nhạc bài hát “ cà rốt”

- Củ cà rốt thật xếp quanh lớp
- Món ăn từ cà rốt: cháo cà rốt, cốc nước ép cà rốt

2. Đồ dùng của trẻ:

- Mỗi trẻ một củ cà rốt
- Trang phục của trẻ gọn gàng sạch sẽ, tâm thế thoải mái.

III. Cách tiến hành:

*** Hoạt động 1: Ổn định tổ chức**

- Cô đọc câu đố :

“Nghe vè nghe vè

Nghe vè cô đố

Củ gì đo đỏ

Con thích ăn

Củ gì là cái củ gì”

- Vừa rồi các con đã đọc bài về củ cà rốt, để tìm hiểu kỹ hơn về các đặc điểm đặc trưng của củ cà rốt cô mời chúng mình đi xung quanh lớp chọn mỗi bạn 1 củ cà rốt về tổ ngồi nào!

*** Hoạt động 2: Nhận biết “Củ cà rốt”**

- + Con lấy được củ gì? (Củ cà rốt)
- + Đố các con biết củ cà rốt có màu gì? (màu cam)
- + Khi sờ con thấy vỏ củ cà rốt như thế nào? (Vỏ mịn)
- + Củ cà rốt có dạng gì? (dạng dài)

(Cô hỏi cả lớp, tổ, cá nhân trẻ trả lời) .

- Bên trong củ cà rốt có đặc điểm gì?

-Bên trong củ cà rốt cũng có màu cam, phần giữa củ có một lõi tròn. Đây là phần ăn được.

(Cô hỏi cả lớp, cá nhân trẻ trả lời) .

- Các con đã được ăn món ăn gì chế biến từ củ cà rốt? (cà rốt nấu cháo, cà rốt xào, cà rốt ép lấy nước uống...)
- Ngoài cà rốt nấu chín ra, các con còn có thể ép nước uống nữa đấy.

Các con ạ, Củ cà rốt có màu cam, dạng dài, có 1 đầu nhỏ, một đầu to tròn có cuống và là rau ăn củ.

- Mở rộng :Củ cà rốt là 1 loại rau ăn củ. Ngoài ra còn có 1 số loại rau ăn củ khác: su hào, cải trắng, củ dền...

***Giáo dục:** Các loại rau củ có chứa nhiều vitamin vì vậy các con nhớ ăn thật nhiều để da dẻ hồng hào và cơ thể khỏe mạnh nhé.

***Hoạt động 3: củng cố**

***Trò chơi 1: “ Chọn nhanh - chọn đúng”**

Cách chơi: Cô nói củ dạng dài, màu cam của sau đó chúng mình chọn giờ lên và nói to

- Lần 1: Cô nói tên rau (trẻ nói màu cam, dạng dài).

- Lần 2: Cô nói tên màu sắc, đặc điểm của củ(trẻ nói củ cà rốt).

*** Trò chơi 2: "Thi xem đội nào trồng được nhiều rau cà rốt"**

- Cô giới thiệu trò chơi, cách chơi, luật chơi.

- Cách chơi: Bây giờ cô sẽ chia lớp mình thành hai tổ cô sẽ phát cho mỗi tổ một rổ rau ăn củ trong đó có rất nhiều củ cà rốt và củ cải trắng các con chỉ chọn cây rau cà rốt trồng vào vườn.(thời gian chơi là 1 bản nhạc bài “ cà rốt”).

- Luật chơi: Đội nào trồng được nhiều cây rau cà rốt hơn đội đó sẽ thắng cuộc.

IV. ĐÁNH GIÁ TRẺ HÀNG NGÀY VÀ CÁC TÌNH HUỐNG PHÁT SINH

1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2.Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

4. Các tình huống phát sinh (nếu có):

Thứ 4 ngày 18 tháng 12 năm 2024

- Lĩnh vực: PTTCKNXH - ÂN

- Đề tài: KNVĐ: Cà rốt

- HN: Vườn cây của ba

-TCAN:Nghệ âm thanh đoán tên đồ vật

I. Mục đích-yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ thuộc lời bài hát, biết kết hợp vỗ đệm theo phách khi hát.

2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng vỗ đệm cho trẻ.

- Phát triển tai nghe cho trẻ qua trò chơi âm nhạc.

3. Thái độ.

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động.

- Biết ăn cà rốt nhiều vitamin A, tốt cho mắt, đẹp da.

II. Chuẩn bị.

1. Đồ dùng của cô :

- Nhạc bài hát : Cà rốt, Vườn cây của ba

- Xắc xô, trống, thanh la.

2. Đồ dùng của trẻ :

- Trang phục đầu tóc gọn gàng

III. Cách tiến hành:

***Hoạt động 1 : TCÂN : Nghe âm thanh đoán tên đồ vật**

+ Giới thiệu tên TC trò chơi - cách chơi

+Cô cho trẻ nghe âm thanh của một số nhạc cụ (sắc xô, thanh la, trống)

+Trẻ nghe và nhanh tay phát biểu để đoán tên nhạc cụ

- Cô cho trẻ chơi 2l.(Cô động viên khen ngợi trẻ).

***Hoạt động 2 : Dạy KNVĐ : Cà rốt**

- Cô cho trẻ nghe một đoạn nhạc trong bài hát : «Cà rốt»

- Trẻ nghe và đoán tên bài hát.
- Cô cho trẻ hát lại bài hát: “Cà rốt” 2 lần.
- Cô sửa sai, khuyến khích trẻ.
- Đề cho bài hát này hay hơn thì khi hát con sẽ kết hợp với vận động nào?
- Cô mời một vài trẻ hát kết hợp vận động.
- Cô giới thiệu vận động : vỗ đệm theo phách
- Cô hát và vỗ lần 1: không phân tích
- Lần 2 : Cô phân tích cách vỗ: Chuẩn bị cô đưa hai tay về phía trước lòng bàn tay hướng vào nhau. Khi hát cô vỗ tay liên tiếp từ đầu cho đến cuối lời bài hát.
- Trẻ thực hiện
- + Cô cho trẻ hát và vỗ đệm cùng cô 2-3 lần
- + Cô cho trẻ vỗ kết hợp dụng cụ âm nhạc theo hình thức tổ, nhóm cá nhân.
- + Cô động viên, sửa sai, khuyến khích trẻ .

***Củng cố:**

- Cô vừa dạy các con vận động gì?

***Hoạt động 3: Hát nghe “Vườn cây của ba”**

- Cô giới thiệu tên bài hát,tác giả.
- Cô hát trẻ nghe lần 1cử chỉ điệu bộ.
- Cô hát lần 2 kết hợp với vận động.
- Hỏi trẻ tên bài hát.
- Trẻ hát hưởng ứng và vận động cùng cô.

IV. ĐÁNH GIÁ TRẺ HÀNG NGÀY VÀ CÁC TÌNH HUỐNG PHÁT SINH

1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2.Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

4. Các tình huống phát sinh (nếu có):

Thứ 5 ngày 19 tháng 12 năm 2024

- Lĩnh vực: PTNT

- Đề tài: Ôn phân biệt màu đỏ, vàng, xanh

I. Mục đích-yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ nhận biết và phân biệt được 3 màu xanh, màu đỏ, màu vàng qua đồ dùng , đồ chơi.

2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng nhận biết phân biệt được màu xanh, màu đỏ, màu vàng cùng cô.

- Rèn cho trẻ nói rõ ràng, đủ câu.

3. Thái độ

- Giáo dục trẻ biết bảo vệ và chăm sóc táo, yêu các loại quả xung quanh trẻ.

- Trẻ hứng thú tham gia vào tiết học.

II. Chuẩn bị

1. Đồ dùng của cô

- Mô hình vườn táo nhà bạn búp bê, rổ đựng táo màu đỏ, vàng, xanh, nhiều quả táo đỏ, vàng, xanh.

- Máy tính, nhạc bài hát :Hoa quả.

2. Đồ dùng của trẻ

- Mỗi trẻ 1 rổ đồ dùng có lô tô quả táo đỏ, vàng , xanh.
- Tâm thế thoải mái.

III. Cách tiến hành

***Hoạt động 1. Ôn nhận biết màu đỏ,vàng, xanh.**

- Cô cùng trẻ đi thăm vườn táo nhà bạn búp bê.
 - Các con thấy vườn táo nhà bạn búp bê có những loại quả gì? (quả màu đỏ, vàng, xanh).
- (Cô cho cả lớp, cá nhân trẻ nói)
- Các con rất giỏi, búp bê thưởng cho các con mỗi bạn 1 rổ quả về chỗ ngồi nào.

***Hoạt động 2: phân biệt màu xanh, màu đỏ,màu vàng**

- Các con cùng xem trong rổ quả có gì nào?
 - Chúng mình chọn quả táo màu đỏgiơ lên đọc tô cùng cô nào.
- (Cô cho cả lớp, tổ, cá nhân trẻ đọc)
- Còn quả táo màu gì trong rổ nữa ?
 - Đúng rồi quả táo màu vàng đấy, chúng mình đọc to nào.
- (Cô cho cả lớp, tổ, cá nhân trẻ đọc)
- Các con nhìn xem còn quả táo màu gì nữa không? à vẫn còn quả táo màu xanh, các con giơ lên đọc to cùng cô Chiện nào.

(Cô cho cả lớp, tổ, cá nhân trẻ đọc)

***Chọn theo yêu cầu của cô**

- Các con ơi các con thấy trong rổ các con có những quả táo màu gì ?
- Vậy giờ cô sẽ nói tên và các con hãy đưa màu đó lên và đọc thật to cho cô.

***Hoạt động 3: Củng cố**

***TC1: Quả nào rổ đấy**

- Cô hỏi trẻ: Quả táo của con màu gì? (Màu đỏ, màu vàng, màu xanh)
- Bây giờ lớp mình cùng chơi trò chơi “ Quả màu nào rổ màu đấy” nhé
- Cô đưa lần lượt 3 rổ đựng màu đỏ, màu vàng, xanh ra hỏi trẻ: rổ này màu gì?...Cho lớp, tổ, cá nhân trẻ nói.
- Cách chơi:Bây giờ các con chú ý những bạn nào cầm trên tay quả táo màu đỏ thì để vào rổ màu đỏ, những bạn cầm quả táo màu vàng thì để vào rổ màu vàng , còn lại những bạn cầm trên tay quả táo màu xanh thì để vào rổ màu xanh.

- Luật chơi: Tổ nào để được nhiều táo vào rổ đúng theo yêu cầu sẽ dành chiến thắng.

***TC2: Gắn quả cho cây**

- Cách chơi: cô có 3 cây táo: đỏ, vàng, xanh bây giờ các con chia làm 3 đội cầm trên tay táo đỏ, vàng, xanh vừa đi vừa hát bài “ Hoa quả”. Khi cô nói về đúng cây táo có màu giống với quả táo cầm trên tay và gắn vào cây đó.

- Luật chơi: bạn nào gắn sai phải tìm đúng cây để gắn lại quả cho đúng.

- Hôm nay cô cho chúng mình ôn phân biệt 3 màu gì đây ?

- Cô nhận xét , khen ngợi trẻ.

IV. ĐÁNH GIÁ TRẺ HÀNG NGÀY VÀ CÁC TÌNH HUỐNG PHÁT SINH

1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2.Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

4. Các tình huống phát sinh (nếu có):

Thứ 6 ngày 20 tháng 12 năm 2024

- Lĩnh vực: PTTCKNXH - TM

- Đề tài: Nặn củ cà rốt (M)

I. Mục đích-yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ biết làm mềm đất, lăn dọc viên đất để tạo thành củ cà rốt.
- Trẻ biết đặt tên cho sản phẩm của mình..

2. Kỹ năng

- Rèn cho trẻ kỹ năng bóp đất, lăn dọc...
- Rèn cho trẻ cách ngồi ngay ngắn, đúng tư thế...

3. Thái độ

- GD trẻ biết giữ gìn sản phẩm của mình và của bạn..
- Trẻ hứng thú tham gia vào giờ học

II. Chuẩn bị

1. Đồ dùng của cô

- Máy tính, nhạc bài hát “Cà rốt”, củ cà rốt thật, mẫu nặn củ cà rốt
- Đất nặn, bảng con, khăn lau, bàn.

2. Đồ dùng của trẻ

- Trang phục đầu tóc gọn gàng

III. Cách tiến hành:

***Hoạt động 1 : Ổn định tổ chức**

- Cô cùng trẻ hát bài “Cà rốt”
- Hỏi trẻ: Các con vừa hát về củ gì?

Vậy hôm nay cô cùng các con sẽ nặn củ cà rốt nhé.

***Hoạt động 2: Nặn củ cà rốt (M)**

- Cho trẻ chuyền tay nhau xem củ cà rốt thật.
- Trẻ nhận xét tên gọi, màu sắc, đặc điểm bên ngoài

* Cô làm mẫu l1+ không giải thích

* Cô làm mẫu l2: Cô cầm viên đất trên tay, cô vừa bóp đất, vừa nói ‘bóp đất, bóp đất’ , cô bóp đất... bóp đến khi đất mềm dẻo. Cô đặt viên đất lên bàn tay trái, cô chia đất ra làm nhiều phần nhỏ. Sau đó cô đặt viên đất vào lòng bàn tay trái xong cô dùng bàn tay phải đặt úp lên miếng đất và làm động tác lăn dọc phần trên to hơn, sau đó cô lăn phần dưới của viên đất nhỏ hơn sao cho thành hình giống củ cà rốt. Bây giờ các con có muốn nặn củ cà rốt giống như cô giáo không?

*** Trẻ thực hiện :**

- Cho trẻ làm mô phỏng động tác bóp đất, lăn dọc.
- Cho trẻ lấy đồ dùng về chỗ ngồi thực hiện.
- Hỏi trẻ đang làm gì?
- Trẻ nặn cô quan sát và hướng dẫn trẻ còn lúng túng.

*** Hoạt động 3: Nhận xét sản phẩm**

- Cô hướng lái trẻ để trẻ nhận xét bài của bạn.
- Cô nhận xét, tuyên dương, động viên trẻ

=> Gd trẻ biết giữ gìn và trân trọng sp.

IV. ĐÁNH GIÁ TRẺ HÀNG NGÀY VÀ CÁC TÌNH HUỐNG PHÁT SINH

1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2.Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

4. Các tình huống phát sinh (nếu có):

Thứ 7 ngày 21 tháng 12 năm 2024

- Lĩnh vực: PTTC

- Đề tài: Dạy trẻ bỏ rác đúng nơi quy định

I. Mục đích-yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ biết bỏ rác đúng nơi quy định, vệ sinh sạch sẽ gọn gàng nơi trẻ ở và lớp học.

2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng bỏ rác đúng nơi quy định ở mọi lúc mọi nơi.

3. Thái độ

- Giáo dục trẻ biết giữ gìn bảo vệ môi trường bằng cách bỏ rác đúng nơi quy định.

II. Chuẩn bị

1. Đồ dùng của cô:

- Túi rác đủ số lượng trẻ

- Một số rổ cho trẻ đựng rác.

- Hai thùng rác, một túi rác to

2. Đồ dùng của trẻ:

- Trang phục gọn gàng.

III. Tiến hành:

***Hoạt động 1: Gây hứng thú**

- Cô đưa ra tình huống:

- Bạn Phương đi vào lớp vừa đi vừa ăn bim bim. Khi ăn xong bạn đó vứt luôn vỏ bim bim ra lớp và còn vứt nhiều giấy rác ra lớp. Cô giáo thấy vậy liền ra hỏi bạn đó. Con tên gì?, con đi đâu vậy?, con học lớp mấy rồi?(bạn Phương trả lời).

***Hoạt động 2: Dạy trẻ bỏ rác đúng nơi quy định**

- Cô giáo hỏi các bạn trong lớp: các bạn thấy hành động của bạn phương như thế nào?(cô hỏi 3- 4 trẻ).

- Con có được hành động như bạn Phương không?

- Vậy nếu là con con sẽ làm gì? (bỏ rác vào thùng rác)

- Khi đến lớp con thấy có bạn ăn bím bím hoặc uống sữa mà vứt ra lớp con sẽ nói với bạn như thế nào? (bạn bỏ vào thùng rác).

- Còn khi về nhà thì sao?

- Vứt rác bừa bãi là thói quen như thế nào?

- Sau khi ăn bánh kẹo, uống sữa thì các con phải bỏ vỏ vào đâu? (thùng rác)

* Giáo dục : à đúng rồi đây các con ạ để có được môi trường xanh sạch đẹp thì việc đầu tiên là các con phải biết giữ gìn môi trường sống của chúng ta sạch sẽ, không được vứt rác bừa bãi mà phải bỏ rác đúng nơi quy định.và khi thấy ai đó vứt rác lung tung ra ngoài thì các con phải nhắc nhở là bỏ vào thùng rác nhé.

***Hoạt động 3: Trò chơi: “Ai nhanh nhất”**

- Trò chơi mang tên “Ai nhanh nhất”

- Cách chơi: Cô đã chuẩn bị rất nhiều các túi rác nhiệm vụ của 2 đội là các con là khi nghe có tiếng keng đổ rác thì các bạn phải nhanh tay cầm túi rác di chuyển nhanh đến nơi có thùng rác và bỏ vào đó. Khi bỏ rác vào thùng xong các bạn đi về cuối hàng đứng.

- Luật chơi: Thành viên trong đội mà bỏ sai quy định bạn đó sẽ phải nhảy cò.khi bản nhạc kết thúc cũng là lúc trò chơi kết thúc.

- Cô tổ chức (trẻ chơi 1-2 lần)

- Cho trẻ hát bài: “Không xả rác” và đi ra ngoài.

IV. ĐÁNH GIÁ TRẺ HÀNG NGÀY VÀ CÁC TÌNH HUỐNG PHÁT SINH

1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2.Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

4. Các tình huống phát sinh (nếu có):

HIỆU PHÓ CM DUYỆT

TTCM DUYỆT

GIÁO VIÊN CHỦ NHIỆM

Đào Thị Hương

Đào Thị Lan

Bùi Thị Chiện